

MỤC LỤC

TẠP CHÍ Y HỌC VIỆT NAM TẬP 509 - THÁNG 12 - SỐ CHUYÊN ĐỀ - 2021 HỘI NGHỊ KHOA HỌC LẦN THỨ XXIV CỦA HỘI HÓA SINH Y HỌC HÀ NỘI VÀ CÁC TỈNH PHÍA BẮC

| | |
|---|---|
| 1. Các biến thể cần quan tâm (VOC) của SARS-CoV-2, hiệu quả của vaccine và cơ chế tác động của các thuốc chống SARS-CoV-2 SARS-CoV-2 variants of concern (VOC), vaccine effectiveness and the mechanisms of action of anti-SARS-CoV-2 drugs | 5 |
| | Nguyễn Nghiêm Luật |
| 2. COVID 19 với ung thư: Thách thức và cơ hội COVID 19 with cancer: Challenges and opportunities | 12 |
| | Hán Minh Thuý, Đặng Thị Ngọc Dung, Phạm thiện Ngọc |
| 3. Mức độ D-Dimer dự đoán tử vong ở bệnh nhân COVID-19 tại Bệnh viện dã chiến điều trị COVID-19 đa tầng quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh D-Dimer levels for prediction of mortality in patients with COVID-19 at multi-tier field hospital of Tan Binh District, Ho Chi Minh City | 20 |
| | Phạm Quang Nhật, Cao Thị Vân, Đặng Đình Dần, Nguyễn Thế Hoàng Nguyễn Đức Tới, Hồ Hữu Đức, Hồ Thị Thanh Tâm |
| 4. Nghiên cứu giá trị tiên lượng tử vong của thang điểm cytokine storm và interleukin-6 ở bệnh nhân COVID-19 Role of cytokine storm score and interleukin-6 in predicting mortality in patients with COVID-19 | 27 |
| | Hoàng Quốc Trung, Nguyễn Hữu Huy, Lê Minh Khôi, Nguyễn Thị Băng Sương, Nguyễn Hoàng Bắc |
| 5. Xác định đột biến EGFR-T790M gây kháng thuốc ức chế tyrosine kinase thế hệ thứ nhất ở bệnh nhân ung thư phổi không tế bào nhỏ bằng kỹ thuật Scorpions ARMS real-time PCR Identification of EGFR- T790M mutation associated with acquired resistance to first-generation tyrosine kinase inhibitors in non-small-cell lung cancer patients by Scorpion - ARMS real-time PCR | 35 |
| | Trần Khánh Chi, Trần Văn Khánh, Lê Hoàn |
| 6. Đánh giá kết quả chẩn đoán trước sinh phát hiện bất thường nhiễm sắc thể bằng kỹ thuật array-CGH tại Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội Evaluate the result of prenatal diagnostic detect chromosomal abnormalities using array-CGH technique at Hanoi Obstetrics and Gynecology Hospital | 40 |
| | Hoàng Hải Yến, Lê Anh Đào, Nguyễn Duy Ánh |
| 7. Nghiên cứu đa hình đơn gen OPRM1 và ABCB1 ở bệnh nhân nghiện chất dạng thuốc phiện điều trị methadone thay thế Determine OPRM1, ABCB1 polymorphisms in opioid-dependent patients undergoing methadone maintenance therapy | 48 |
| | Nguyễn Quỳnh Giao, Trần Văn Chiều, Trần Khánh Chi, Vũ Văn Quý, Trịnh Thị Phương Dung, Lê Hoàng Nam, Đặng Thị Ngọc Dung |

| | | |
|--|---|-----|
| 8. Mức độ đồng, tỷ lệ đồng/kẽm huyết thanh và sự tương quan giữa các thông số này với CA153 và CEA ở bệnh nhân ung thư vú Serum copper, copper/zinc ratio and correlations of those with CA153 and CEA in patients with breast cancer | Nguyễn Thị Thùy, Bùi Tuân Anh, Nguyễn Đức Hiển, Đỗ Thị Vân Anh, Nguyễn Thị Thu Huyền | 54 |
| 9. Nghiên cứu mối tương quan giữa nồng độ beta 2-microglobulin và nồng độ urê, creatinin, acid uric trong huyết tương ở bệnh nhân đa u tủy xương Research on the correlation between beta 2 – microglobulin concentration of urea, creatinine, uric acid in plasma in patients of multiple myeloma | Huỳnh Minh Âu, Đào Quang Tuấn, Thái Doãn Cường, Huỳnh Công Kính, Nguyễn Phước Đạo, Phạm Văn Trần, Lê Thanh Hà | 59 |
| 10. Chỉ số tỷ số AST trên tiểu cầu (Aspartat Aminotransferase to Platelet Ratio Index) ở bệnh nhân xơ gan Aspartate Aminotransferase to Platelet Ratio Index in cirrhosis patients | Nguyễn Thị Hoa, Tiêu Thị Vân Hạnh | 65 |
| 11. So sánh giá trị chẩn đoán ung thư biểu mô tế bào gan của các thang điểm kết hợp AFP, AFP-L3 và DCP Comparison combination models of AFP, AFP-L3, and DCP for hepatocellular carcinoma diagnosis | Trần Thị Thu Thảo, Nguyễn Hữu Huy, Lê Minh Khôi, Nguyễn Thị Băng Sương, Nguyễn Hoàng Bắc | 73 |
| 12. Xác định nồng độ HBcrAg huyết tương theo các giai đoạn của viêm gan B mạn tính Evaluation of hepatitis B core-related antigen level in patients with chronic hepatitis B infection | Trịnh Thị Quế, Phan Thanh Nguyên, Triệu Thùy Anh, Vũ Anh Tuấn, Hoàng Văn Thành¹, Bùi Văn Thủ, Phạm Thị Hiền Ngọc | 80 |
| 13. Giá trị chẩn đoán đái tháo đường typ 1 của một số kháng thể tự miễn Diagnostic value of type 1 diabetes mellitus of islet autoantibodies | Vũ Thị Tú Uyên, Nguyễn Thị Huệ, Trần Thị Chi Mai², Trịnh Thị Phương Dung, Trần Thị Thu Trang, Phạm Thị Thu Trang | 87 |
| 14. Mối liên quan giữa rối loạn lipid máu với tổn thương động mạch đùi chung ở bệnh nhân đái tháo đường typ 2 Relationship between dyslipidemia and common femoral arterial abnormalities in patients with type 2 diabetes mellitus | Hoàng Công Hưng, Lê Đình Tuân, Nguyễn Thị Phi Nga, Trần Thị Thanh Hóa, Phạm Văn Trần, Nguyễn Tiến Sơn, Dương Huy Hoàng, Ngô Văn Mạnh | 94 |
| 15. Liên quan giữa nồng độ lipid huyết tương với tổn thương bệnh võng mạc đái tháo đường ở bệnh nhân đái tháo đường typ 2 tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên Association of diabetic retinopathy and lipid profile in type 2 diabetic patients in Thai Nguyen National Hospital | Lương Thị Hải Hà, Đặng Đức Minh, Nguyễn Thị Hoa | 102 |
| 16. Nghiên cứu nồng độ dopamin trong dịch não tủy và mối liên quan giữa nồng độ dopamin với một số đặc điểm lâm sàng ở bệnh nhân Parkinson Research of the concentration of dopamine in the cerebrospinal fluid and the relationship between the dopamine concentration and some clinical characteristics in Parkinson's patients | Nguyễn Hữu Quang, Nhữ Đình Sơn, Nguyễn Đức Thuận, Lê Văn Quân, Trần Thị Ngọc Trường, Hoàng Thị Dung, Trịnh Văn Quỳnh | 109 |

17. **K**hảo sát nồng độ vitamin D huyết tương ở người làm việc trong nhà được kiểm tra sức khỏe tại Bệnh viện Đa khoa Medlatec 116
Evaluation of serum vitamin D level in indoor workers having medical checkup at Medlatec General Hospital
- Trịnh Thị Quế, Triệu Thùy Anh, Vũ Anh Tuấn,
Cao Thị Trang, Bùi Văn Thủởng,
Nguyễn Bảo Ngọc, Phạm Thiện Ngọc**
18. **D**ánh giá sự thay đổi nồng độ vitamin A & Retinol-Binding Protein ở phụ nữ được bổ sung thực phẩm tự nhiên từ trước và trong khi có thai 123
Evaluation in change concentration of vitamin A & Retinol-Binding Protein of women supplied with basic food before and during pregnancy
- Nguyễn Thị Diệp Anh, Hoàng Thu Nga, Phí Ngọc Quyên,
Tù Ngữ, Phạm Thiện Ngọc, Lê Bạch Mai,
Janet King, Henri Diren**
19. **N**ghiên cứu một số chỉ số hóa sinh máu và nhân trắc ở vận động viên thể thao đội tuyển quốc gia Việt Nam 130
Research on some blood biochemical parameters and anthropometric index of athletes in Vietnam national sports team
- Phạm Đức Minh, Đặng Nhật Minh, Trịnh Đắc Hoành,
Đỗ Vĩnh Trường, Nguyễn Văn Phú,
Nguyễn Hữu Tùng, Bùi Thị Nhung, Vũ Duy Nhàn**
20. **K**hả năng lên men chìm và tác dụng của dịch chiết sinh khối nấm thượng hoàng (Phellinus linteus) phân lập tại Lâm Đồng, Việt Nam lên một số dòng tế bào người 137
Submerge fermentation ability and effect of extraction of Phellinus linteus biomass which isolated in Lam Dong, Vietnam on human cell lines
- Phạm Đức Minh, Hoàng Vân Thanh, Hoàng Phú Hiệp,
Hoa Thị Minh Tú, Nguyễn Hữu Trí,
Lê Thị Hoàng Yến, Nguyễn Thị Minh Huyền**
21. **D**ánh giá khả năng thay thế của mẫu huyết tương Heparin cho mẫu huyết thanh đối với các xét nghiệm AFP, CEA, Hybritech PSA và Free PSA trên máy Beckman Coulter DxI800 146
Evaluation of interchangeability between serum and Heparin plasma for AFP, CEA, Hybritech PSA and Free PSA tests on Beckman Coulter DxI800
- Điêu Thị Thúy Chuyên, Nguyễn Gia Bình, Nguyễn Văn Đam,
Đỗ Văn Toản, Nguyễn Văn Tính, Hoàng Mạnh Hưng**
22. **Á**p dụng thang Sigma trong đánh giá chất lượng xét nghiệm hóa sinh tại Bệnh viện Nhi Trung ương 153
Application of Sigma metrics in quality assessment of biochemical tests at National Children's Hospital
- Vũ Thị Minh Hiền, Nguyễn Anh Mỹ,
Nguyễn Thị Lan, Trần Thị Trang**